

TỤC MÚA HÁT NGHI LỄ CỦA NGƯỜI CAO LAN

LÊ NGỌC CAN

Người Cao Lan có tục hát cưới, hát ngày tết, hát giao duyên, hát trong nghi lễ tang ma và sinh hoạt nghệ thuật khác rất phong phú, hấp dẫn. Những luật tục nghi lễ thường do một người đứng đầu bản, có uy tín, hiểu biết phong tục, nghi lễ, luật tục.

Tục hát cưới: Hát cưới là một tục lệ đẹp của một số dân tộc thiểu số ở Quảng Ninh và Việt Nam, đám cưới là niềm vui, niềm hạnh phúc của đôi trai gái, họ tộc và cộng đồng làng bản. Họ không chỉ có ăn uống vui vẻ mà còn chúc tụng nhau bằng những lời ca, làn điệu của dân tộc. Đám cưới cũng là môi trường sinh hoạt nghệ thuật ca hát của người Cao Lan. Ta hãy khảo sát tục hát cưới của người Cao Lan.

Những người đầu đoàn đón dâu đều mang ô. Họ cho rằng ô này sẽ bảo hộ cho họ khỏi bị ma tuý ám ảnh. Hôm cưới, cô dâu chú rể cùng ăn mấy cái gan gà, uống chung chén rượu và nhận từ tay ông mối một tấm vải chàm, đôi nhẫn bạc. Ông mối được hai vợ chồng mới cưới kính trọng suốt đời. Khi ông chết, đôi vợ chồng này phải để tang.

Trước khi tiến hành đám cưới, ông mối phải chọn ngày, giờ, tháng tốt mới được tổ chức đám cưới. Khi đi đón dâu, họ nhà trai phải chuẩn bị chu đáo các vật phẩm đã định ước giữa hai họ. Lễ vật gồm có: bánh dày, rượu, gạo, gà, trâu cau ... và thường phải ở lại qua đêm ở bản nhà gái (không được ở lại nhà gái).

Khi đến nhà gái mời ăn uống xong các bạn gái, bạn trai hai họ ngồi hát đối đáp với nhau.

- Nhà gái hát (hát chào, hát hỏi) : *Chào họ nhà trai, đường xa tới đây, nhà gái chúng em vui mừng chào đón. Người xa mà gần, người gần mà thương. Quê em đẹp lắm, bản em đẹp lắm.*

Và hỏi : *Đường đi có gặp khó khăn, trở ngại gì không? Gánh sang bên gái có những gì ? Hãy kể chúng em nghe.*

Nhà trai hát (đáp) : *Đường xa mà chẳng thấy xa, lấm suối, lấm đèo cũng trở thành quen. Chân vui nhẹ bước, chân dòn bước chân. Dạ vui như thể chim bay giữa trời. Bền vui đã đến, bền chờ là đây.*

Và hát đáp : *Gánh này nặng chiu trên vai, có gạo thơm nức hoà cùng với rượu cay, rượu cay có lá trầu cay, ăn vào thấm đượm mối tình nên duyên. Gánh này nặng chiu trên vai, có mâm xôi nếp, có gà cắn cau, có bánh dầy dính, quện bên nhau để có ngày đẹp ngày chờ đêm nay.*

Như vậy là nhà trai đã đem đầy đủ lễ vật đã hẹn, nhà gái đã thoả mãn nhu cầu. Và cứ như vậy cuộc hát đối đáp, giao duyên, tỏ tình, cứ ứng khẩu thành lời hát đến khuya mới tan. Có lẽ một ngày nào đó những cô gái bên nhà gái sẽ bén duyên với những chàng trai của họ nhà trai. Và rồi đám cưới mới nảy sinh.

Hôm sau, vào giờ tốt họ nhà trai mới chính thức bước chân vào nhà gái. Khi nhà trai đến thì các cô gái họ nhà gái bê chậu nước và một mâm nhỏ, nhà trai để đôi bánh dầy lên mâm. Qua thủ tục này họ nhà trai mới được vào nhà gái.

Lúc này cô dâu chú rể tiến hành các nghi lễ cúng tổ tiên, và chào họ nhà gái. Cuộc đón dâu được tiến hành trong không khí hồ hởi của hai họ. Và cô dâu, chú rể nhận những của hồi môn của bên gái. Của hồi môn gồm có: Khoảng 10 bộ quần áo, chăn, màn, chậu thau, và con trâu mộng (nếu có) hoặc vài năm sau bố mẹ bên gái sẽ cho.

Khi đưa dâu về nhà trai, bên gái có một người thông hiểu luật lệ đi theo để chỉ bảo, thực hiện những nghi lễ về nhà chồng.

Khi về đến nhà trai, họ đốt pháo ăn mừng, hồ hởi và cúng lễ tổ tiên cho họ nhà trai.

Rồi bên trai, bên gái lại hát những bài dân ca, tình yêu lứa đôi và giã bạn, đám cưới coi như kết thúc.

Theo phong tục của người Cao Lan, đám cưới kết thúc, cô dâu, những người phụ dâu lại trở về nhà mình. Và tất nhiên, đêm tân hôn này chàng rể phải ở một mình. Sau bảy, tám ngày mới trở về nhà chồng. Lúc này mới thực sự là đêm tân hôn của đôi vợ chồng mới cưới. Ở với nhau khoảng 10 ngày, cô dâu lại trở về với cha mẹ khoảng 20 ngày. Sau đó lại về với chồng khoảng 10 ngày. Cứ như vậy theo năm tháng, người con gái đến khi có thai và sắp tới ngày sinh mới về nhà chồng để sinh đẻ. Khi chưa có thai thì không được về ở hẳn nhà chồng. Chỉ được ở nhà với chồng khoảng 20 ngày rồi lại về với bố mẹ đẻ của mình. Khi có thai, có con mới được về ăn, ở nhà chồng.

Tục múa tang : Từ phong tục tín ngưỡng dân gian, họ cho rằng người chết về thế giới khác, song linh hồn vẫn tồn tại nên phải chuẩn bị mọi mặt cho người đã chết, xuống âm phủ được yên lành. Phải đuổi ma trừ tà cho người chết được yên ổn ở nơi thế giới khác.

Khi có người chết, họ mặc cho người mới chết những chiếc áo mới, cắt hết khuy và cắt rách gấu áo. Họ cho thế là làm dấu để ma quỷ khỏi cuớp giạt của người chết. Họ còn đặt vào tai, mắt, mũi miệng người chết bầy đồng tiền cho nam, chín đồng tiền cho nữ. Quan niệm của họ là tiền này sẽ dẫn người chết đi đến chỗ sung sướng. Họ còn đặt vào tay người chết những chiếc que để đuổi ma quỷ, đuổi chó dưới âm phủ nữa.

Tục ma chay của người Cao Lan khá phức tạp, nhiều kiêng kỵ, nhiều nghi lễ. Trong đó có nghi lễ múa tang ma. Mọi nghi lễ, múa, khấn, tụng trong tang đều do ông thầy cúng điều khiển.

Khởi đầu, thầy cúng khấn tụng và làm phù phép quanh thi hài người quá cố. Đọc lời thần chú, yểm bùa mang tính mê tín ma thuật.

Tiếp theo là con cháu người quá cố đi vòng quanh quan tài khóc than, cầu nguyện, thương tiếc và tiến hành các hoạt động khác liên quan đến nghi lễ tang.

Thầy cúng đọc, ngâm (kiểu đọc số) về cuộc đời, công đức mà người quá cố đối với gia đình thân tộc khi còn sống. Đọc những lời than, vãn, cầu mong cho người quá cố về thế giới khác, linh hồn được siêu thoát. Tùy từng đoạn lời đọc, ngâm mà có múa phụ họa theo từng đoạn múa. Các động tác múa, đoạn múa được diễn ra trước quan tài và quanh quan tài. Sự di chuyển của những điệu múa đều do thầy cúng điều khiển.

Động tác múa trong đám tang là những động tác nhảy co chân và đập chân xuống theo nhịp nhạc 5/4, 7/4, hoặc động tác nhảy co chân đập bên phải bên trái đổi trọng lượng, và động tác đập co chân phía trước, động tác tay song song đưa lên, vuốt xuống hai bên. Có khi múa tay không hoặc cầm cành lá hay cầm một cành lá để múa. Mọi người múa đi quanh quan tài, nam múa theo chiều kim đồng hồ, nữ múa đi ngược chiều kim đồng hồ. Khi nam nữ múa quanh quan tài thì thầy cúng múa trước quan tài và đọc tụng.

Điệu múa này thường mang ý nghĩa tiễn đưa người quá cố về nơi an nghỉ gặp nhiều điều tốt lành, diệt được ma ác, và bảo vệ được thể xác và linh hồn. Điệu múa diễn ra chủ yếu khi quan tài còn ở trong nhà. Quan tài ra khỏi nhà thì điệu múa kết thúc.